

Số: /NQ-HĐND

Vĩnh Bảo, ngày

tháng 5 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch đầu tư công năm 2025 (Điều chỉnh, bổ sung lần 3)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO
KHÓA XIX, NHIỆM KỲ 2021-2026
KỠ HỌP THỨ 36

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/2/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 8/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng: Số 12/2020/NQ - HĐND ngày 22/12/2020 về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025; số 07/2023/NQ - HĐND ngày 13/11/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 22/12/2020; số 02/2025/NQ - HĐND ngày 21/2/2025 về sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025 kèm theo Nghị quyết số 12/2020/NQ - HĐND ngày 22/12/2020 của HĐND thành phố (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 07/2023/NQ - HĐND ngày 13/11/2023 của HĐND thành phố); số 74/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 về việc điều chỉnh, bổ sung (lần 9) Kế hoạch đầu tư công trung hạn thành phố giai đoạn 2021-2025; số 02/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 về xây dựng nông thôn mới thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023; Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 về Kế hoạch Đầu tư công thành phố năm 2025; Nghị quyết số 13/NQ - HĐND ngày 14/3/2025 về việc điều chỉnh, bổ sung (lần 1) Kế hoạch đầu tư công thành phố năm 2025;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng: Số 11/2021/QĐ-UBND ngày 07/5/2021 về việc ban hành Quy chế phân cấp quản lý vốn đầu tư công đối với đơn vị hành chính cấp huyện thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng; số 21/2025/QĐ-UBND ngày 12/3/2025 sửa đổi, bổ sung một số

điều của Quy chế phân cấp quản lý vốn đầu tư công đối với đơn vị hành chính cấp huyện thuộc thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 07/5/2021; số 836/QĐ-UBND ngày 10/3/2025 về việc điều chỉnh bổ sung (lần 11) kế hoạch đầu tư công trung hạn thành phố giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện Vĩnh Bảo: Số 24/NQ-HĐND ngày 25/3/2025 về điều chỉnh, bổ sung (lần 10) Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; số 25/NQ-HĐND ngày 25/3/2025 về Kế hoạch đầu tư công năm 2025 (điều chỉnh, bổ sung lần 2);

Căn cứ Thông báo số 1029-TB/HU ngày 19/5/2025 của Ban Thường vụ Huyện ủy về nội dung trình tại kỳ họp thứ 36 (chuyên đề), Hội đồng nhân dân huyện khóa XIX, nhiệm kỳ 2021-2026;

Xét Tờ trình số 114/TTr-UBND ngày 20/5/2025 của Ủy ban nhân dân huyện về Kế hoạch đầu tư công huyện Vĩnh Bảo năm 2025 (điều chỉnh, bổ sung lần 3); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện; thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua điều chỉnh, bổ sung (lần 3) Kế hoạch đầu tư công năm 2025, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tổng nguồn vốn đầu tư công năm 2025: 1.258.470,94 triệu đồng, tăng 30.352,94 triệu đồng so với Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 25/3/2025 của Hội đồng nhân dân huyện (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 25/NQ-HĐND). Gồm:

a) Vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách thành phố phân cấp cho huyện và tiền sử dụng đất được điều tiết: 399.618,94 triệu đồng, tăng 30.352,94 triệu đồng so với Nghị quyết số 25/NQ-HĐND;

Trong đó:

- Vốn đầu tư công ngân sách thành phố hỗ trợ: 185.766 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 25/NQ-HĐND.

- Vốn đầu tư bằng nguồn tiền đất ngân sách huyện: 80.500 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 25/NQ-HĐND.

- Nguồn tăng thu tiền sử dụng đất được điều tiết ngân sách huyện năm 2024 chuyển sang năm 2025: 133.352,94 triệu đồng, tăng 30.352,94 triệu đồng so với Nghị quyết số 25/NQ-HĐND.

b) Chương trình xây dựng nông thôn mới: 858.852 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 25/NQ-HĐND. Trong đó:

- Vốn xây dựng huyện nông thôn mới nâng cao: 20.000 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 25/NQ-HĐND.

- Vốn xây dựng các công trình thực hiện tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu tại 8 xã năm 2023: 145.735 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 25/NQ-HĐND.

- Vốn xây dựng NTM kiểu mẫu tại 11 xã năm 2024: 693.117 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 25/NQ-HĐND.

2. Kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công

2.1. Mục tiêu:

- Thực hiện Kế hoạch Đầu tư công trung hạn 2021-2025, phục vụ cho việc thực hiện các mục tiêu, định hướng phát triển huyện tại Chương trình hành động số 88-CTR/HU ngày 31/7/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy Vĩnh Bảo, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần XXVI; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện 5 năm (2021-2025) và chương trình xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, thu hút tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển, hoàn thiện cơ bản hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội cấp thiết, phục vụ cho việc thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025.

2.2. Nguyên tắc phân bổ vốn:

2.2.1. Đảm bảo nguyên tắc phân bổ vốn theo Luật Đầu tư công năm 2024 và các quy định liên quan.

2.2.2. Đảm bảo tối thiểu 50% nguồn vốn thành phố phân cấp phân bổ cho các dự án do thành phố quyết định đầu tư, huyện làm chủ đầu tư, các công trình huyện đạt chuẩn nông thôn mới và các dự án, công trình do Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo.

2.2.3. Phân bổ cho các dự án huyện quyết định đầu tư:

+ Công trình chuyển tiếp: Phân bổ kinh phí thanh toán 100% khối lượng thực hiện trong năm 2025.

+ Công trình xây dựng mới: Phân bổ cho công trình cần thiết, bức xúc; các công trình đã đủ điều kiện phân bổ vốn; trong đó ưu tiên các công trình, dự án liên quan thu hồi đất giải phóng mặt bằng, dự án thực hiện tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao, chỉnh trang khu trung tâm ...

2.2.4. Phân bổ vốn cho công tác giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hạ tầng đấu giá quyền sử dụng đất, hạ tầng khu dân cư nông thôn và chỉnh trang đô thị.

2.2.5. Phân bổ vốn xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu:

Phân bổ vốn thanh toán 100% theo giá trị quyết toán đối với các dự án xây dựng các công trình thực hiện tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu tại 08 xã triển khai từ năm 2023: Đồng Minh (Vĩnh Hải sau sáp nhập); Vĩnh Tiến, Tam Cường (Tam Cường sau sáp nhập) Vĩnh An, Hùng Tiến, Tiền Phong, Thắng Thủy, Cao Minh và phân bổ vốn cho 100% khối lượng thực hiện năm 2025 của các dự án, công trình nông thôn mới kiểu mẫu tại các xã triển khai từ năm 2024: Dũng Tiến, Giang Biên, Việt Tiến, Trung Lập, An Hoà (sau sáp nhập: Vĩnh Hòa), Hưng Nhân, Thanh Lương (sau sáp nhập: Vĩnh Hải), Cộng Hiền (sau sáp nhập: Tiền Phong), Vĩnh Quang, Cổ Am (sau sáp nhập: Tam Cường), Trán Dương.

2.3. Kế hoạch phân bổ vốn:

2.3.1. Vốn đầu tư công thành phố phân cấp và tiền sử dụng đất được điều tiết 399.618,94 triệu đồng, tăng 30.352,94 triệu đồng so với Nghị quyết số 25/NQ-HĐND.

Cụ thể:

a) *Phân bổ cho các dự án, công trình do thành phố quyết định đầu tư hoặc thành phố chỉ đạo; dự án huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: 67.262,93 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 25/NQ-HĐND.*

- Công trình chuyển tiếp sang năm 2025: 52.731,93 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 25/NQ-HĐND.

- Công trình khởi công mới năm 2025: 14.531 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 25/NQ-HĐND.

b) *Phân bổ cho các công trình do huyện quyết định đầu tư: 267.356,01 triệu đồng, tăng 30.352,94 triệu đồng so với Nghị quyết số 25/NQ-HĐND. Trong đó:*

- Công trình chuyển tiếp sang năm 2025: 26.997,144 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 25/NQ-HĐND.

- Công trình khởi công mới năm 2025: 240.358,866 triệu đồng, tăng 30.352,94 triệu đồng so với Nghị quyết số 25/NQ-HĐND.

c) *Phân bổ vốn cho công tác giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hạ tầng đất giá quyền sử dụng đất: 65.000 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 25/NQ-HĐND. Trong đó:*

- Công trình chuyển tiếp sang năm 2025: 24.493,518 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 25/NQ-HĐND.

- Công trình khởi công mới năm 2025: 40.506,482 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 25/NQ-HĐND.

2.3.2. Vốn chương trình xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu, huyện nông thôn mới nâng cao: 858.852 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 25/NQ-HĐND.

- Vốn xây dựng huyện nông thôn mới nâng cao: 20.000 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 25/NQ-HĐND.

- Vốn nông thôn mới cho 08 dự án xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu thực hiện từ năm 2023 (Đồng Minh, Vĩnh Tiến, Tam Cường, Vĩnh An, Hùng Tiến, Tiền Phong, Thắng Thủy, Cao Minh): 145.735 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 25/NQ-HĐND.

- Vốn xây dựng các công trình, dự án thực hiện tiêu chí xã NTM kiểu mẫu tại 11 xã thực hiện từ năm 2024 (Dũng Tiến, Giang Biên, Việt Tiến, Trung Lập, An Hoà (sau sáp nhập: Vĩnh Hòa), Hưng Nhân, Thanh Lương (sau sáp nhập: Vĩnh Hải), Cộng Hiền (sau sáp nhập: Tiền Phong), Vĩnh Quang, Cổ Am (sau sáp nhập: Tam Cường), Trần Dương): 693.117 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 25/NQ-HĐND.

(Chi tiết tại Phụ lục I, Phụ lục II)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện:

Tập trung chỉ đạo các phòng, ban, các xã, thị trấn, các đơn vị liên quan căn cứ Kế hoạch đầu tư công năm 2025 được Hội đồng nhân dân huyện thông qua, tổ chức thực hiện theo quy định.

Tập trung đấu giá quyền sử dụng đất, phân đấu tăng thu ngân sách để có nguồn thu phân bổ vốn đầu tư công cho các công trình. Quản lý, sử dụng hiệu quả, đúng mục đích nguồn vốn đầu tư công năm 2025, không phát sinh nợ xây dựng cơ bản.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện đôn đốc, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện khóa XIX, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 36 (chuyên đề) thông qua ngày 28/5/2025 và có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- HĐND, UBND thành phố;
- Sở Tài chính;
- TTHU; TT HĐND; CT, PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các ngành, đơn vị có liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VP, HS kỳ họp.

CHỦ TỊCH

Bùi Gia Huấn